

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Nhật

Ông Trương Xuân Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thành D sinh ngày 10 tháng 01 năm 1993 tại xã C, huyện V, tỉnh B. Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; có vợ Lê Thị Thanh T, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự từ ngày 08/02/2012 đến ngày 02/8/2013 tại Tiểu đoàn phòng hóa 21, Bộ tham mưu, Quân đoàn 3. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm 1, thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Hồ Đình Ph, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm 1, thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B (có mặt).

- Người làm chứng:

Bà Lê Thị Thanh Ph (Tên gọi khác: Lê Thị C); nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B, sinh năm 1968 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai với gia đình bà Nguyễn Thị H, khoảng 06 giờ ngày 23/4/2022, Lê Thành D mang theo rựa, kìm cắt sắt và búa đến nhà bà H tại thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B. Di dùng búa đập gãy 03 trụ rào bằng xi măng, đập vỡ 05 chậu trồng cây bằng xi măng, dùng kìm cắt sắt cắt, tháo bỏ 13,2m lưới B40 và dùng rựa chặt phá 01 cây sung kiểng, 02 cây mai trồng trên đất, 03 cây sanh kiểng trồng trên đất, 04 cây lộc vùng kiểng (01 cây trồng trên đất và 03 cây mini trồng trong chậu) rồi bỏ đi về nhà.

Theo Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐĐG ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V xác định: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 14.870.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ 01 cây rựa dài 0,66m (phần lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 0,29m, rộng 0,04m; cán bằng gỗ có chiều dài 0,37m, đường kính 0,025), 01 cây búa dài 0,24m (phần cán bằng gỗ dài 0,195m, đường kính 0,025m; đầu búa bằng kim loại có kích thước (0,115 x 0,045)m và 01 cái kìm cắt sắt tay cầm bọc nhựa cao su màu đỏ đen có kích thước (0,17 x 0,02)m.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSVC ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Lê Thành D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thành D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận được về tranh chấp đất đai nên bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Thành D từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 0,66m (phần lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 0,29m, rộng 0,04m; cán bằng

gỗ có chiều dài 0,37m, đường kính 0,025), 01 cây búa dài 0,24m (phần cán bằng gỗ dài 0,195m, đường kính 0,025m; đầu búa bằng kim loại có kích thước (0,115 x 0,045)m và 01 cái kìm cắt sắt tay cầm bọc nhựa cao su màu đỏ đen có kích thước (0,17 x 0,02)m. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai với gia đình bị hại nên bị cáo đã dùng búa, kìm, rựa làm hư hỏng 03 trụ rào bằng xi măng, 05 chậu trồng cây bằng xi măng, 13,2m lưới B40 và 01 cây sung kiềng, 02 cây mai trồng trên đất, 03 cây sanh kiềng, 04 cây lộc vùng kiềng của bị hại Nguyễn Thị H gây thiệt hại về tài sản với tổng trị giá 14.870.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh, xử phạt bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm

hình sự và không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ngoài ra, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự từ ngày 08/02/2012 đến ngày 02/8/2013 tại Tiểu đoàn phòng hóa 21, Bộ tham mưu, Quân đoàn 3 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo Lê Thành D có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết 02/NQ-HĐTP TANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng ...”. Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cây rựa dài 0,66m (phần lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 0,29m, rộng 0,04m; cán bằng gỗ có chiều dài 0,37m, đường kính 0,025), 01 cây búa dài 0,24m (phần cán bằng gỗ dài 0,195m, đường kính 0,025m; đầu búa bằng kim loại có kích thước (0,115 x 0,045)m và 01 cái kìm cắt sắt tay cầm bọc nhựa cao su màu đỏ đen có kích thước (0,17 x 0,02)m là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thành Diệp phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Lê Thành D là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thành D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23 tháng 9 năm 2022).

2.1. Giao bị cáo Lê Thành D cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 0,66m (phần lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 0,29m, rộng 0,04m; cán bằng gỗ có chiều dài 0,37m, đường kính 0,025), 01 cây búa dài 0,24m (phần cán bằng gỗ dài 0,195m, đường kính 0,025m; đầu búa bằng kim loại có kích thước (0,115 x 0,045)m và 01 cái kìm cắt sắt tay cầm bọc nhựa cao su màu đỏ đen có kích thước (0,17 x 0,02)m.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2022)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thành D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND xã Canh Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương